

Bản án số: 07/2020/HS-ST
Ngày: 12- 5- 2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI HÀ, TỈNH QUẢNG NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hương Lan.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đức Thông

Ông Đặng Ngọc Ích

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Hiếu – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Ông Chu Văn Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 5 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 05/2020/TLST-HS ngày 26 tháng 02 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2020/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Bùi Văn Đ1, sinh ngày 10 tháng 8 năm 1988, tại huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh; Nơi cư trú: Thôn 1, xã Q1, huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn H1 và bà Vũ Thị H2; Vợ Vũ Thị H3, có 02 con; tiền án: không, tiền sự: không; bị bắt, tạm giam ngày 19/12/2019, hiện tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh, có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng: Bà Vũ Thị L1, sinh ngày: 09/02/1962.

Địa chỉ: Thôn 2, xã Q3, huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt.

- Người chứng kiến: Ông Nguyễn Danh T1, sinh ngày: 26/9/1980.

Địa chỉ: Thôn 2, xã Q3, huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện ma túy nên sáng ngày 19/12/2019, Bùi Văn Đ1 đến khu vực ngã tư đường vào xã Q2, huyện Hải Hà (nay là xã Q1, huyện Hải Hà), mua của một thanh niên khoảng 30 tuổi, không biết lai lịch, địa chỉ 01 túi nilon đựng ma túy đá với giá 700.000đ (*Bảy trăm nghìn đồng*) để sử dụng. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, Đ1 đến sân Nhà nghỉ X thuộc thôn 2 xã Q3, huyện Hải Hà để thuê phòng nghỉ sử dụng ma túy thì bị tổ công tác của Công an huyện Hải Hà bắt quả tang. Vật chứng thu giữ gồm: Thu tại túi quần bên trái của Đ1 đang mặc 01 túi nilon bên trong đựng chất tinh thể màu trắng, Đ1 khai là ma túy đá; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 màu trắng, gắn sim số 0862.840.838.

Kết luận giám định số 1043/GĐMT ngày 21/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, kết luận: Mẫu vật thu giữ của Bùi Văn Đ1, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hải Hà gửi giám định là ma túy; Loại Methamphetamine; khối lượng: 0,286gam. Hoàn lại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hải Hà 0,22gam mẫu vật niêm phong số 1043/GĐMT (BL 31).

Tại phiên tòa, bị cáo Bùi Văn Đ1 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản Cáo trạng đã nêu. Nói lời sau cùng, các bị cáo ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Người làm chứng là bà Vũ Thị L1, người chứng kiến là ông Nguyễn Danh T1 vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có lời khai tại cơ quan điều tra về việc chứng kiến Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Hải Hà đã kiểm tra, phát hiện, thu giữ ma túy của Bùi Văn Đ1 cũng như việc Bùi Văn Đ1 thừa nhận số ma túy này là của Đ1 mua về để sử dụng.

Bản Cáo trạng số 07/CT-VKSHH ngày 25/02/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hà truy tố Bùi Văn Đ1 về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Bùi Văn Đ1 từ 12 tháng đến 15 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 19/12/2019. Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm c khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong 1043/GĐMT ngày 21/12/2019, bên trong đựng 0,22gam ma túy hoàn lại sau giám định. Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động và 01 sim. Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hải Hà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ

tục của Bộ Luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung đã khai nhận tại cơ quan điều tra và khẳng định, những lời khai tại cơ quan điều tra là tự nguyện, đúng sự thật, không bị ép cung, mớm cung hoặc nhục hình; kết hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được làm rõ tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy đủ căn cứ để kết luận bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội như sau: Khoảng 11 giờ ngày 19/12/2019, tại sân Nhà nghỉ X thuộc thôn 2 xã Q3, huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh, Bùi Văn Đ1 có hành vi cất giấu trái phép trong túi quần 0,286g (*Không thấy hai trăm tám mươi sáu gam*) ma túy loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng thì bị Công an huyện Hải Hà bắt quả tang và thu giữ vật chứng.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” thuộc trường hợp “*c) Methamphetamine có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hà đã truy tố là có căn cứ và đúng pháp luật.

Xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi lẽ ma túy là chất gây nghiện nguy hiểm, nó không chỉ hủy hoại sức khỏe của người sử dụng mà nó còn là nguyên nhân gây ra nhiều tội phạm khác, làm mất trật tự trị an trong xã hội, do đó Nhà nước đã độc quyền quản lý các chất ma túy với những quy định rất nghiêm ngặt, mọi hành vi trái phép liên quan đến ma túy đều bị pháp luật trừng trị; bị cáo trong vụ án này đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy; Hành vi của các bị cáo đã thể hiện sự coi thường pháp luật. Vì vậy cần phải xử lý nghiêm, với hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo, mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Xét nhân thân bị cáo, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Tình tiết tăng nặng: không có. Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, khoản 1, Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có việc làm và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 0,22gam ma túy Methamphetamine còn lại sau giám định. Trả lại Bùi Văn Đ1 01 điện thoại di động và 01 sim kèm theo do không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

[6] Đối với đối tượng bán ma túy cho Bùi Văn Đ1, quá trình điều tra không xác định được tên, tuổi, địa chỉ, lai lịch nên khi nào làm rõ sẽ được xử lý sau.

[7] Về án phí: Bị cáo Bùi Văn Đ1 phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Bùi Văn Đ1 phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

1. Áp dụng điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Bùi Văn Đ1 12 (Mười hai) tháng tù; Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 19/12/2019. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 1, điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 0,22gam ma túy Methamphetamine còn lại sau giám định trong niên phong số 1043/GĐMT.

- Trả lại bị cáo Bùi Văn Đ1 01 điện thoại di động Iphone 5 màu trắng, bên trong gắn sim số 0862.840.838

(Tất cả vật chứng nêu trên tình trạng như Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 11/CCTHADS ngày 25 tháng 02 năm 2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hải Hà và Chi cục thi hành án dân sự huyện Hải Hà).

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016, quy định về án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo Bùi Văn Đ1 phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Áp dụng Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự: bị cáo có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND huyện Hải Hà;
- Công an huyện Hải Hà;
- CCTHADS huyện Hải Hà;
- Trại tạm giam Công an tỉnh QN;
- Bị cáo
- THA, Lưu VP, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Hương Lan